

SỞ Y TẾ HUNG YÊN  
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH  
THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 15 tháng 8 năm 2018

**GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 18/2018/ĐKSP**

**Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:**

**Tổ chức, cá nhân:** Công ty TNHH thương mại và dịch vụ TVV Việt Nam

**Địa chỉ:** Số 320, đường Nguyễn Văn Linh, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 0985816966

**cho sản phẩm:** Thực phẩm bổ sung Nan Optipro 3

**Do** Nestlé Suisse S.A, địa chỉ: Konofingen, Nestlé-Stra, 1, CH-3510 Konofingen, Switzerland, Thụy Sĩ.

**sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/quy định/tiêu chuẩn:** Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”; QCVN 8-3:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm; QCVN 11-3:2012/BYT Quy chuẩn quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.



**Đỗ Mạnh Hùng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 47/VN-CBSP/2018

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ TVV Việt Nam

Địa chỉ: Số nhà 320, đường Nguyễn Văn Linh, phường An Tào, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0985816966

Mã số doanh nghiệp : 0107063242

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung Nan Optipro 3**

2. Thành phần: Sữa tách béo, maltodextrin, lactose, chất béo sữa, dầu thực vật, (dầu hạt cải, dầu dừa, dầu hướng dương), citrate canxi, lecithin đậu nành, dầu cá, vitamin A, vitamin D3, DL-alpha, vitamin E, vitamin K, vitamin C, vitamin B1, vitamin B2, vitamin PP, vitamin B6, vitamin B9, Calcium D-pantothenate (B5), vitamin B12, vitamin B7, Kali photphat, Kali citrate, sắt sulfat, Natri citrate, Lactobacillus, kẽm sulfat, Bifidobacterium, đồng sulfat, Kali iodua, Natri Selenat

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm (đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe):

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Ngày sản xuất, hạn sử dụng xem ở đáy lon sản phẩm

- Hạn sử dụng 2 năm sau ngày sản xuất

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

5.1 Quy cách đóng gói: 800/hộp

5.2. Chất liệu bao bì: Hộp thiếc gắn màng nhôm kín, nắp nhựa trên cùng đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà sản xuất: Nestlé Suisse S.A

- Địa chỉ: Konofingen, Nestlé - Strase, 1, CH-3510 Konofingen, Switzerland, Thụy Sĩ

**III. Mẫu nhãn sản phẩm**

1. Mẫu nhãn chính sản phẩm (xem phụ lục đính kèm)

2. Mẫu nhãn phụ (xem phụ lục đính kèm)

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

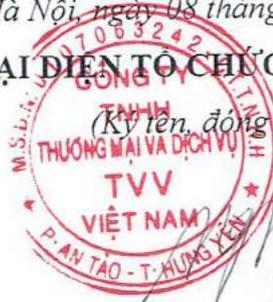
- QCVN 8-2:2011/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm ;
- QCVN 8-1:2011/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm ;
- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm;
- QCVN 11-3:2012/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố ./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2018

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

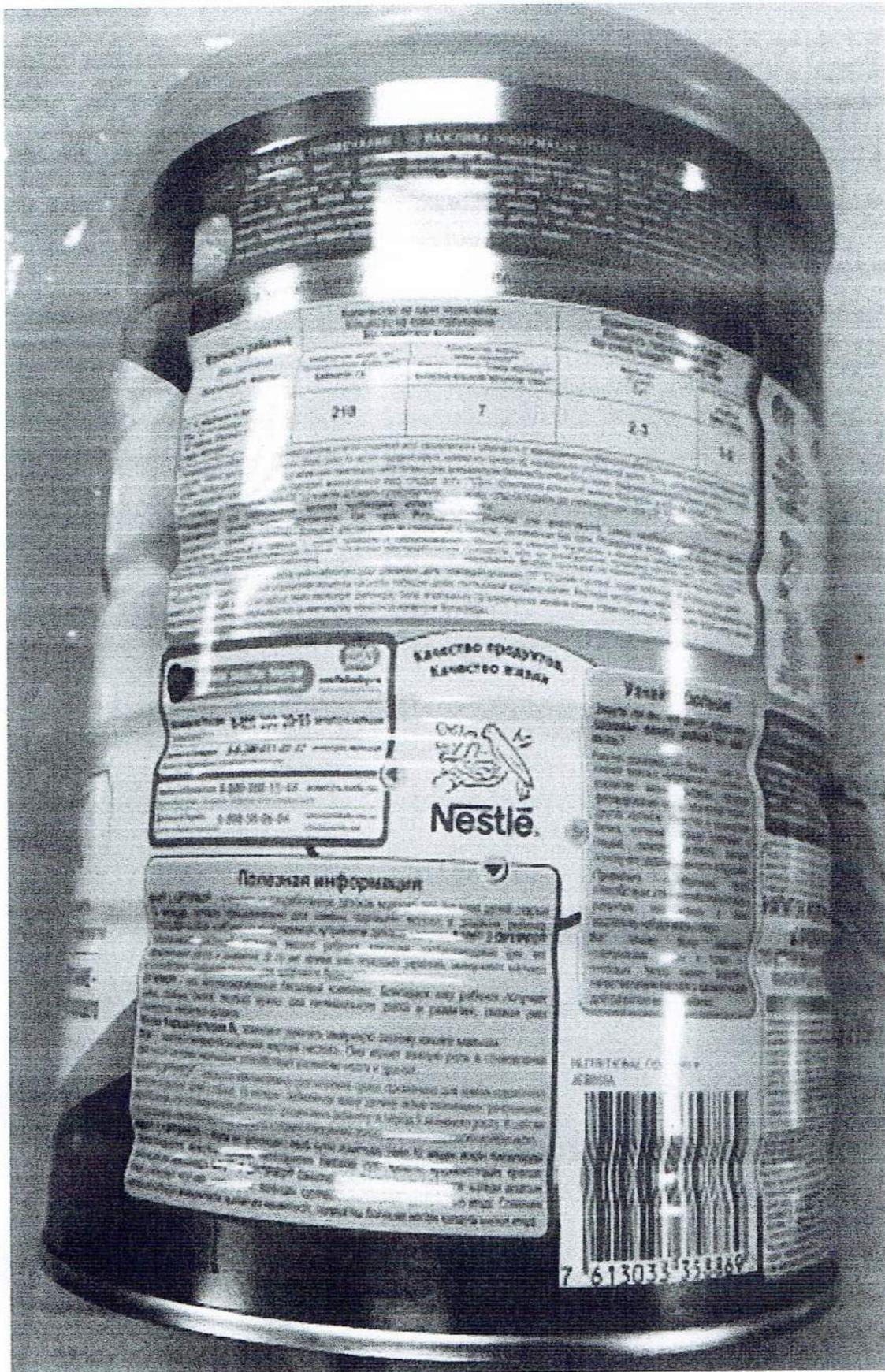
*Ngô Trần Khánh Vân*

8  
CHI  
N TOA  
THU  
VH I

МАНЬ ННН СРН



Y 7  
CUC  
NVÊ:  
C PH  
FUN'



Содержание на 100 г сухого вещества  
 Содержание на 100 г готового продукта  
 Энергетическая ценность

Энергия (кДж/ккал)	210	7	2.3
Белок (г)			
Жиры (г)			

Содержит 1.4% жира и 1.7% сахара  
 Номер партии: 14.10.011.01.01  
 Срок годности: 12 месяцев  
 Контактный центр: 1-800-300-11-65



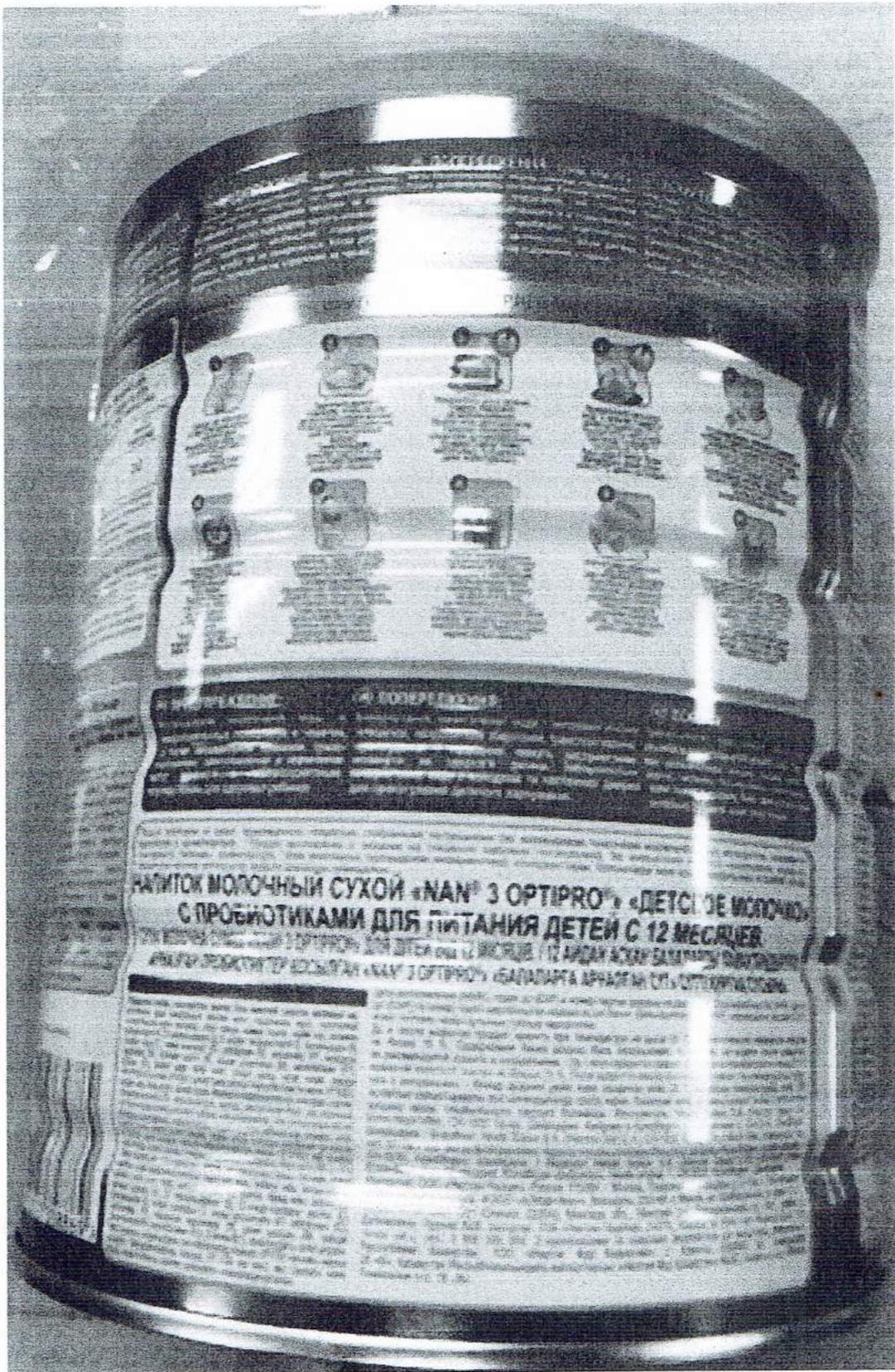
**Ученые говорят**  
 Дети, которые получают достаточное количество кальция и витамина D, имеют более крепкие кости и сниженный риск переломов.

**Полная информация**  
 Этот продукт предназначен для детей с рождения до 12 месяцев. Он содержит все необходимые питательные вещества, включая белок, жиры, углеводы, витамины и минералы, для обеспечения правильного роста и развития ребенка.

ИЗГОТОВИТЕЛЬ: Nestlé  
 АДРЕС: ЖЕНЕВА

7 613033 351869

3 YEN  
 SINH  
 AM



**НАПИТОК МОЛОЧНЫЙ СУХОЙ «NAN» 3 ОПТИПРО® «ДЕТСКОЕ МОЛОЧКО»  
С ПРОБИОТИКАМИ ДЛЯ ПИТАНИЯ ДЕТЕЙ С 12 МЕСЯЦЕВ**

Этот напиток с пробиотиками «NAN» 3 ОПТИПРО® для детей с 12 месяцев (12 месяцев и старше) содержит пробиотики, которые помогают поддерживать здоровый баланс микрофлоры кишечника.

Этот напиток с пробиотиками «NAN» 3 ОПТИПРО® «ДЕТСКОЕ МОЛОЧКО» с пробиотиками для питания детей с 12 месяцев (12 месяцев и старше) содержит пробиотики, которые помогают поддерживать здоровый баланс микрофлоры кишечника. Этот напиток с пробиотиками «NAN» 3 ОПТИПРО® «ДЕТСКОЕ МОЛОЧКО» с пробиотиками для питания детей с 12 месяцев (12 месяцев и старше) содержит пробиотики, которые помогают поддерживать здоровый баланс микрофлоры кишечника.



## NHÂN PHỤ SẢN PHẨM

### Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Nan Optipro 3

**1. Thành phần cấu tạo:** Sữa tách béo, maltodextrin, lactose, chất béo sữa, dầu thực vật, (dầu hạt cải, dầu dừa, dầu hướng dương), citrate canxi, lecithin đậu nành, dầu cá, vitamin A, vitamin D3, DL-alpha, vitamin E, vitamin K, vitamin C, vitamin B1, vitamin B2, vitamin PP, vitamin B6, vitamin B9, Calcium D-pantothenate (B5), vitamin B12, vitamin B7, Kali photphat, Kali citrate, sắt sulfat, Natri citrate, Lactobacillus, kẽm sulfat, Bifidobacterium, đồng sulfat, Kali iốtua, Natri Selenat

**2. Khối lượng tịnh:** 800/hộp

### 3. Công dụng:

NAN 3 OPTIPRO – sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 12 tháng tuổi, thay thế sữa bò trong khẩu phần ăn của trẻ. Nhờ tổ hợp những dưỡng chất cần thiết cho trẻ nhỏ, sữa NAN 3 OPTIPRO đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về thể chất và trí não của trẻ..

- OPTIPRO: Là hợp chất được tối ưu hóa cả về hàm lượng và chất lượng Đạm có chứa trong sữa NAN. Nhờ có Optipro trẻ nhỏ có thể tiếp nhận vừa đủ lượng đạm cần thiết cho sự sinh trưởng và phát triển tối ưu, mà không gây quá tải cho các cơ quan non nớt của trẻ.
- Lợi khuẩn Probiotic Bifidus BL, giúp hỗ trợ hệ tiêu hóa
- DHA- axit béo Omega 3 đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành hệ tiêu hóa của trẻ nhỏ và thúc đẩy sự phát triển trí não và thị lực.
- Không có dầu cọ

### 4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

#### 4.1 Hướng dẫn sử dụng

- Rửa tay sạch bằng xà phòng
- Rửa kỹ dụng cụ pha sữa gồm bình, thìa, đầu mút và nắp để không còn cặn sữa
- Đun sôi dụng cụ trong khoảng 5 phút, rồi vớt ra trước khi sử dụng
- Đun sôi nước sạch khoảng 5 phút, rồi để nguội đến 37 độ C
- Làm theo bảng hướng dẫn cách pha, đổ lượng nước chính xác vào bình theo bảng
- Sử dụng thìa sữa đi kèm theo hộp sữa, đong vào san phẳng thìa sữa để có công thức pha sữa chính xác
- Làm theo bảng hướng dẫn cách pha, lấy đủ số muỗng sữa phù hợp với tuổi của trẻ
- Sau khi sử dụng, đặt thìa sữa vào hộp theo chỉ dẫn
- Đậy nắp bình sữa và lắc đều cho đến khi sữa bột được hòa tan

- Sau khi sử dụng, hộp sữa cần được đậy kín và bảo quản nơi khô mát.

\* Bảng hướng dẫn

<b>CÔNG THỨC PHA SỮA</b>			
Độ tuổi của trẻ	Số lượng mỗi lần uống		Số lần uống trong ngày
	Nước ấm đã đun sôi, ml	Số muỗng	Sữa Nan
Từ 12 tháng tuổi trở lên	210	7	2-3

#### **4.2 Bảo quản:**

- Trước và sau mở hộp phải bảo quản nơi có nhiệt độ không trên 25 độ C và độ ẩm không quá 75%.

- Nên sử dụng sản phẩm trong vòng 3 tuần sau khi mở hộp.

- Không khuyến khích bảo quản trong tủ lạnh. Sau mỗi lần sử dụng cần đóng lại cẩn thận.

**\*Chú ý:** Sữa mẹ là thức ăn tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển toàn diện của trẻ nhỏ. Các yếu tố chống nhiễm khuẩn, đặc biệt là kháng thể chỉ có trong sữa mẹ có tác dụng giúp trẻ phòng, chống bệnh tiêu chảy, nhiễm khuẩn đường hô hấp và một số bệnh nhiễm khuẩn khác. Hướng dẫn pha chế được in trên bao bì sản phẩm. Cho trẻ ăn bằng cốc, thìa hợp vệ sinh.

#### **5. Ngày sản xuất, hạn sử dụng:**

- Ngày sản xuất, hạn sử dụng xem dưới đáy hộp

- Hạn sử dụng 2 năm từ ngày sản xuất

#### **6. Xuất xứ:** Thụy sĩ

#### **7. Nhà sản xuất:**

- Nhà sản xuất: Nestlé Suisse S.A

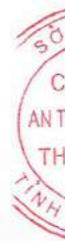
- Địa chỉ: Konofingen, Nestlé - Strasse, 1, CH-3510 Konofingen, Switzerland, Thụy sĩ

#### **8. Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về hàng hóa:**

- Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ TVV Việt Nam

- Địa chỉ: Số nhà 320, đường Nguyễn Văn Linh, phường An Tào, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Điện thoại: 0985816966



Số/No: 18/1472/TM/14

Trang/Page: 1/1

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

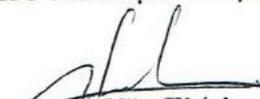
### TEST RESULT

1. Tên mẫu thử/Name of sample: **Thực phẩm bổ sung Nan optipro 3**  
 2. Khách hàng/Customer: **Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ TVV Việt Nam**  
 3. Số lượng mẫu/Quantity: **01 hộp**  
 4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving: **18/07/2018**  
 5. Tình trạng mẫu/Status of sample: **Mẫu nguyên hộp**  
 6. Thời gian thử nghiệm/Test duration: **Từ ngày/From: 18/07/2018 đến ngày/To: 07/08/2018**

STT Item	Tên chỉ tiêu Specifications	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
1	Hàm lượng aflatoxin M1, µg/kg	AOAC 2000.08 + AOAC 980.21	Không phát hiện (LOD=0,02)
2	Hàm lượng melamin, µg/kg	TCVN 9048:2012	Không phát hiện (LOD=20,0)
3	Hàm lượng ochratoxin A, µg/kg	TN4/HD/N3-222	Không phát hiện (LOD=0,5)
4	Hàm lượng deoxynivalenol, µg/kg	TN4/HD/N3-206 LC/MS/MS	Không phát hiện (LOD=10)
5	Hàm lượng zearalenone, µg/kg	TN4/HD/N3-193 LC/MS/MS	Không phát hiện (LOD=1,0)
6	Hàm lượng patulin, µg/kg	TN4/HD/N3-201 (LC/MS/MS)	Không phát hiện (LOD=10,0)
7	Hàm lượng fumonisin, µg/kg (*)	H.HD.QT.290 (LC-MS/MS)	Không phát hiện (LOD=30)
8	Hàm lượng chì, mg/kg	AOAC 999.10:2012	Không phát hiện (LOD=0,01)
9	Hàm lượng cadimi, mg/kg	AOAC 999.10:2012	Không phát hiện (LOD=0,01)
10	Hàm lượng thủy ngân, mg/kg	AOAC 971.21:2012	Không phát hiện (LOD=0,01)
11	Hàm lượng asen, mg/kg	AOAC 986.15:2012	Không phát hiện (LOD=0,01)
12	Hàm lượng thiếc, mg/kg	AOAC 999.10:2012	Không phát hiện (LOD=0,05)

Ghi chú: Chỉ tiêu đánh dấu (\*) là chỉ tiêu phụ

PHỤ TRÁCH PHÒNG  
 THỬ NGHIỆM THỰC PHẨM

  
 Đỗ Văn Thích

Hà Nội, ngày 07 tháng 08 năm 2018



PHÓ GIÁM ĐỐC  
 Nguyễn Ngọc Châm

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
 This test results is value only for samples taken by customer.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.  
 Do not copy any part of this test results without the written approved of QUATEST 1.

Y  
 HI CỤC  
 DÂN VỆ  
 ỨC PH.  
 HUNG



Số/No: 18 / 1383 / TNg / 14

Trang/Page: 1/1

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

1. Tên mẫu thử / Sample name: **Thực phẩm bổ sung Nan Optipro 3**
2. Khách hàng / Customer: **Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ TVV Việt Nam**
3. Số lượng mẫu / Quantity: **1 hộp**
4. Ngày nhận mẫu: **18 / 07 / 2018**  
 Date of receiving:
5. Tình trạng mẫu / Status of sample: **Hộp kín**
6. Thời gian thực hiện / Test duration: **Từ ngày/ From: 18 / 07 / 2018 đến ngày/ to: 25 / 07 / 2018**

STT Item	Tên chỉ tiêu Specifications	Phương pháp thử Test method	Kết quả Results
1.	Enterobacteriaceae, CFU/g	ISO 21528-2:2017	Không có
2.	Salmonella, /25g	ISO 6579- 1 : 2017	Không phát hiện

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM VI SINH  
 Head of Micro. Lab

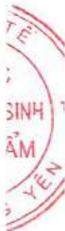
Lê Thị Thúy Hằng

Hà Nội, ngày 25 / 7 / 2018  
 GIÁM ĐỐC / DIRECTOR



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Châm



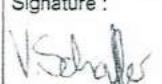
1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
 This test results is value only for samples taken by customer.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.  
 Not allowed to copy a part of the test results without the written approved of QUATEST 1.



Suisse - Schweiz - Svizzera

## ATTESTATION FOR EXPORTATION

### Exporter declaration – Health Certificate

Exporter : <b>Nestlé Suisse S.A., CH-1800 Vevey</b>		Country of production of goods : <b>Switzerland</b>	
Consignee: <b>Nestle Rossiya LLC          2 Paveletskaya Square, Building 1          115054 Moscow          Russia</b>		Country of destination : <b>RUSSIA</b>	
Means of conveyance : <b>By truck</b>		Invoice number : <b>For Registration purpose</b>	
Description of products : <b>Infant Nutrition:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>NAN 2 (LWB028-1)</b></li> <li>- <b>NAN 3 (JEB005)</b></li> <li>- <b>NAN 4 (JEB005)</b></li> </ul>			
Gross mass (kg) : <b>For Registration</b>	Net mass (kg) : <b>For Registration</b>	Number and kind of packages : <b>For Registration</b>	Marks and batch numbers
The undersigned confirms that : <ul style="list-style-type: none"> <li>- the above mentioned products are in compliance with the legal requirements of Switzerland</li> <li>- these products are fit for human consumption</li> <li>- these products are not, to the present state of knowledge, harmful to human health</li> <li>- these products are free of radiation</li> <li>- the company that produced these goods has implemented a quality assurance system</li> </ul>			
Enclosures :			
Name and function : <b>Valerie Schaffer          Event Management</b>	Place : <b>Konolfingen</b>	Date : <b>14 June 2018</b>  B-07	Signature : 

### Official authority attestation

The undersigned Official Food Law Enforcement Authority certifies that all food and their ingredients brought into circulation in Switzerland must be produced according to the Swiss food law. According to these regulations, food does not only have to be produced under faultless hygienic conditions but above all may not contain any substances which could be harmful to health in character or amount. In this respect the exporting company is under control by the official food law enforcement authorities.			
The head of the official authority :  <b>DR CHRISTIAN RICHARD, OFFICIAL CHEMIST OF THE CANTON DE VAUD</b>			
Certificate No : <b>VD181670</b>	Place : <b>Epalinges</b>	Date : <b>14<sup>th</sup> June 2018</b>	Signature and stamp : 



**NESTLE: SỮA BỘT NAN OPTIPRO SỐ 2**

Sữa bột dành cho trẻ từ 12 tháng tuổi

- ✓ Dành, Capro giúp phát triển chiều cao
- ✓ Probiotics (Bifidus) và sinh vật có lợi cho hệ tiêu hóa
- ✓ DHA giúp phát triển não bộ của trẻ
- ✓ Không có dầu椰子

Thực phẩm dinh dưỡng vì một thể hệ tương lai khỏe mạnh

Khối lượng tịnh 500g



**LỜI KHUYÊN QUAN TRỌNG**

Sữa mẹ là thức ăn tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển toàn diện của trẻ nhỏ. Các yếu tố chống nhiễm khuẩn, đặc biệt là kháng thể chỉ có trong sữa mẹ có tác dụng giúp trẻ phòng, chống bệnh tiêu chảy, nhiễm khuẩn đường hô hấp và một số bệnh nhiễm khuẩn khác.

**CÔNG THỨC PHA SỮA**

Độ tuổi của trẻ	Số lượng mỗi lần uống		Số lần uống trong ngày	
	Nước ấm đã đun sôi, ml	Số muỗng	Sữa Nan	Các loại thực phẩm khác
Từ 12 tháng tuổi trở lên	210	2	2-3	3-2 *****

Chú ý: Nước pha được đun sôi, dùng cụ pha chế phải được luộc kỹ.

- Tắm người nước (bằng nhiệt độ cơ thể) khi pha sữa để cho trẻ đảm bảo những vi sinh vật có lợi còn sống.
- Cho đúng muỗng lượng trong hộp. Cho bột nhiều hoặc ít hơn chỉ dẫn đến việc mất nước hoặc cung cấp không đủ đường chất cho con bạn. Không được thay đổi tỷ lệ pha mà không có chỉ dẫn của nhãn bộ y tế.
- Không sử dụng cho trẻ bị dị ứng với các thành phần của sản phẩm. Nên có sự hướng dẫn của bác sĩ trước khi dùng đối với trẻ không dung nạp Lactose.



CÔNG TY TNHH PHIÊN DỊCH VÀ ĐÀO TẠO VẠN TÍN  
[www.dichthuatvantin.com](http://www.dichthuatvantin.com)  
 ĐT: + 84 485 899866 / 094 234 2266  
 XÁC NHẬN DỊCH CHUẨN SƠ VỚI BẢN GỐC

M.S.O.



thương hiệu trong Nestlé

Hệ thống kỹ thuật

Trang web trực tuyến của phân  
hạng

no-gate.me

www

Nestlébaby.vn

Số điện thoại của Nga

8-800-200-2055

http://www.nestle.com

http://www.nestle.com

NESTLÉ

CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

#### THÔNG TIN HIỆU ỨC

NAN 1 OPTIPRO là sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 12 tháng tuổi, cung cấp sự bổ sung khoa học của trẻ. Nó bổ sung những dưỡng chất cần thiết cho trẻ nhỏ. NAN 1 OPTIPRO đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về thể chất và trí não của trẻ.

- OPTIPRO là hợp chất được tối ưu hóa cả về hàm lượng và chất lượng đạm có chứa trong sữa NAN. Nhờ có Optipro trẻ nhỏ có thể tiếp nhận đầy đủ trong đạm cần thiết cho sự sinh trưởng và phát triển về thể chất cũng như trí não của trẻ.
- Lysin và Proline và Hialat 36, một loại nước bổ sung
- DHA, một loại Omega 3 đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành hệ thần kinh của trẻ nhỏ và thúc đẩy sự phát triển trí não và thị lực.

#### Thông tin cần biết:

Các hàm có bột Đạm (Protein) ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ suốt cả cuộc đời.

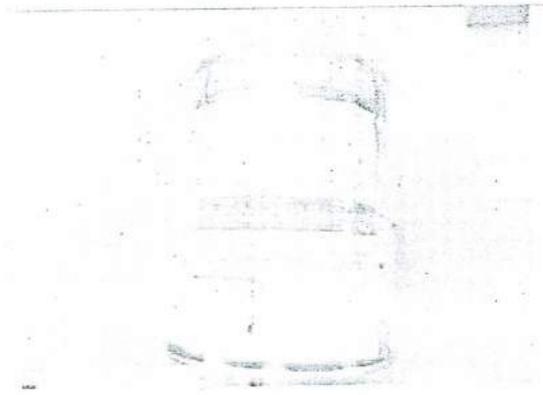
- Những nghiên cứu khoa học cho ra rằng Đạm (Protein) là một trong những dưỡng chất quan trọng nhất đối với sự tăng trưởng, phát triển của trẻ, đặc biệt góp phần nuôi dưỡng não bộ, cơ bắp và các bộ phận cơ thể khác của trẻ nhỏ.

Hàm lượng và chất lượng Đạm cũng quyết định trẻ nhận được xây dựng một nền tảng dinh dưỡng vững chắc cho sức khỏe của trẻ nhỏ ngay hôm nay và cho cả tương lai. Lượng Đạm thích hợp góp phần tạo sự hình thành hệ miễn dịch và sự phát triển của hệ tiêu hóa, cũng như một cơ thể khỏe mạnh.

Đây là lý do tại sao Đạm được gọi là "nền tảng cuộc sống". Và chỉ với sự giúp đỡ của loại Đạm chất lượng nhất mới có thể tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của trẻ nhỏ.

0106  
C  
TRÁI  
PHIÊN  
V  
HÀC

30  
CH  
NTC  
THU  
NH



1. Rửa sạch bình trước khi sử dụng. Cắt phần phía sau theo đường kẻ gờ hướng dẫn. Đem hộp sữa cho mỗi lần pha. Sữa có thể dùng ngay cả khi đã sử dụng tiếp cho lần sau. Khi cho trẻ uống sữa, để phần đáy vào trong để trẻ bú sữa. Khi trẻ lớn hơn, chuyển sang cho trẻ uống bằng cốc.

**BẢNG HƯỚNG DẪN CÁCH PHA**

Bước 1 Rửa tay, sạch bình và phòng	Bước 2 Rửa kỹ dụng cụ pha sữa gọn bình, thìa, đĩa gạt và nắp đậy bình, rửa sạch dụng cụ pha sữa.	Bước 3 Đun sôi dụng cụ trong khoảng 5 phút, rồi rửa sạch rồi để nguội.	Bước 4 Đun sôi nước sạch khoảng 5 phút, rồi để nguội đến 37 độ C.	Bước 5 Lau khô bình bằng khăn sạch, rửa sạch phần đáy bình bằng nước, thêm vào vào bình theo hướng
Bước 6 Sử dụng thìa sữa để kiểm tra độ lỏng sữa, dùng thìa san phẳng thìa sữa để có công thức pha sữa chính xác.	Bước 7 Lau theo hướng dẫn cách pha lấy đủ số muỗng sữa pha hộp sữa ra ngoài để pha.	Bước 8 Sau khi sử dụng, đặt thìa sữa vào hộp đựng sạch để tránh nhiễm khuẩn.	Bước 9 Đậy nắp bình sữa và để sữa cho đến khi sữa bột được hòa tan.	Bước 10 Sau khi sử dụng, hộp sữa cần được tẩy rửa và hấp khử trùng.

Chú ý: Việc sử dụng nước không đun sôi, bình dùng không được tẩy trùng, công suất việc bảo quản, cần chuyên, pha chế, cho ăn không đúng có thể dẫn đến những hậu quả không mong muốn đối với sức khỏe của trẻ.

Sản phẩm được làm từ nguyên liệu được sản xuất bởi các nhà cung cấp được lựa chọn đặc biệt, không sử dụng các thành phần biến đổi, chất bảo quản, phẩm màu, hương liệu.

Sữa bột hộp nhãn SỮA SỮA MẸ (1) là sản phẩm sữa bột cho trẻ từ 12 tháng tuổi.

**THÀNH PHẦN:**

Sữa lên men, maltodextrin, lactose, chất béo sữa, dầu thực vật (dầu hạt cải, dầu dừa, dầu hướng dương), citrate canxi, lecithin đậu nành, dầu cá, vitamin A, vitamin B3, B1, B2, B6, B12, C, E, K, PP, vitamin B9, vitamin B5, vitamin B7, vitamin B12, vitamin C, vitamin D, K, kali photphat, kali citrate, sắt sulfat, Natri citrate, Lactonactin, kẽm sulfat, Bifidobacterium, kẽm sulfat, Kali iodua, Natri Selenat.

Sản phẩm được đóng gói theo phương pháp MAP.

Ngày sản xuất (MAN), hạn sử dụng (EXP) và mã sản phẩm ghi trên nắp hộp.

Trước và sau mở hộp phải bảo quản nơi có nhiệt độ không trên 25 độ C và độ ẩm không quá 75%. Nên sử dụng sản phẩm trong vòng 3 tuần sau khi mở hộp. Không chuyển từ hộp bảo quản trong tủ lạnh.

Sữa sản xuất: Nestlé Suisse S.A, CH-1800 Vevey, Thụy Sĩ. Nhà máy tại Konstanz, CH-78510, Konstanz, Thụy Sĩ.

Nhập khẩu: Công ty trách nhiệm hữu hạn Nestlé Russia, 115084, đường Paven, số nhà 2.

Y  
II CỤ  
Y AN VỆ  
JC PI  
HUN



CÔNG THỨC THUỐC

HÀNH PHẠM	ĐƠN VỊ	ĐIỀU CHẾ (MILLIGRAM)	ĐIỀU CHẾ (MILLIGRAM)
Năng lượng	kcal	484,205	67,254
Chất béo	g	22,2	2,93
Omega 3			
Acid béo	mg	380	48,1
DHA	mg	200	26,9
Omega 6			
Acid béo	g	3,3	0,47
Chất đạm	g	14,8	2
Carbohydrate	g	55,9	8,1
Chất xơ	g	10,1	1,3
Đường			
Maltodextrin			
Chất khoáng	g	1,1	0,17
Natri	mg	170	23,5
Kali	mg	670	92,7
Clor	mg	300	40,8
Canxi	mg	150	20,1
Phốt pho	mg	380	52,6
Magie	mg	15	2,0
Vitamin A	IU	1835	253,7
Vitamin A	µg	580	76,1
Vitamin D	IU	300	40
Vitamin D	µg	9	1,2
Vitamin E	IU	16,5	2,25
Vitamin E	mg	11	1,5
Vitamin K	µg	50	6,9
Vitamin C	mg	190	25,8
Vitamin B1	mg	1,2	0,15
Vitamin B2	mg	1,3	0,18
Niacin P/P	mg	8	1,1
Vitamin B6	mg	0,6	0,083
Acid Folic	µg	1,30	18
Biotin	µg	6	0,83

93-  
 TY  
 HỮU H  
 ĐÀO T  
 TÍN  
 TP  
 TE  
 C  
 SIN  
 HÂM  
 G

Thành phần			
Vitamin B12	µg	0,5	0,005
Biotin	µg	0,5	0,005
Sắt	mg	7,5	0,075
Đồng	µg	125	0,00125
Canxi	mg	0,4	0,004
Kẽm	mg	0,4	0,004
Mangan	µg	40	0,0004
Selen	µg	11	0,00011
Osmolality	mOsm/kg	288	
Hệ vi khuẩn lactan	CFU/g	Không phát hiện (0)	
Hệ vi khuẩn aerobacillus	CFU/g	Không phát hiện (0)	
Có muối lượng	g	0,01	

100ml = 13,83g bột (3 muỗng) + 90 ml nước

Sweeten by Presalinity Nestlé S.A. Kỹ thuật Nhân mức độ quyền của Thụy Sĩ

